TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2025/DS-ST
Ngày: 29-5-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiềm Quốc Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sang

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Trung Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2025/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V)**.

Địa chỉ: Số 72, phố L, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Bạch N** - Giám đốc Ngân hàng TNHH MTV Số V - Chi nhánh Cần Thơ - Phòng giao dịch Cái Răng. (Có mặt).

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thúy A**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Ngọc T**, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V) có người đại diện theo uỷ quyền là bà Nguyễn Thị Bạch N trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thúy A có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng tín dụng cho vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0114331801T16099 ngày 23/6/2016, được giải ngân qua tài khoản thẻ tín dụng. Mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh; lãi suất vay trong hạn 10,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay là 06 tháng tính từ ngày 23/6/2016 đến 23/12/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bà Nguyễn Thị Thúy A vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến hết ngày 26/12/2024, bà Nguyễn Thị Thúy A còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 8.649.856 đồng. Trong đó, nợ gốc là 3.801.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 50.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 4.798.856 đồng. Cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc bà Nguyễn Thị Thúy A thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ vay gốc và lãi tính đến hết ngày 26/12/2024 là 8.649.856 đồng. Đồng thời, buộc bà Nguyễn Thị Thúy A tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo ngày 26/12/2024 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn Nguyễn Thị Thúy A mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án tham gia hòa giải nhưng vắng mặt không lý do nên không tiến hành hòa giải giữa các bên đương sự được. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị buộc bị đơn Nguyễn Thị Thúy A thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ vay gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 28/5/2025 là 8.904.285 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 3.801.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 50.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 5.053.285 đồng. Đồng thời, tiếp tục tính lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 29/5/2025 cho đến khi bị đơn Nguyễn Thị Thúy A thanh toán xong nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Về việc chấp hành pháp luật tố tụng thì Kiểm sát viên cho rằng, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Còn về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Do bị đơn Nguyễn Thị Thúy A có nơi cư trú tại số 47/5A, khu vực T, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Bị đơn Nguyễn Thị Thúy A và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc T mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán tiền nợ vay tín dụng:

Hội đồng xét xử xét thấy, vào ngày 23/6/2016, bị đơn Nguyễn Thị Thúy A có ký kết với Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V Hợp đồng tín dụng cho vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0114331801T16099, được giải ngân qua tài khoản thẻ tín dụng. Mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh; lãi suất vay trong hạn 10,5%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay là 06 tháng tính từ ngày 23/6/2016 đến 23/12/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, bị đơn Nguyễn Thị Thúy A vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Tính đến hết ngày 28/5/2025, bị đơn còn nợ Ngân hàng tổng cộng là 8.904.285 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 3.801.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 50.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 5.053.285 đồng. Căn cứ hợp đồng tín dụng, danh sách cho vay trả góp được giải ngân qua tài khoản thẻ, đối chiếu quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị buộc bị đơn trả số tiền vay gốc và lãi còn thiếu tạm tính đến hết ngày 28/5/2025 như nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[4] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Nguyễn Thị Thúy A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 và Điều 47 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

** Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc bị đơn Nguyễn Thị Thúy A thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V) tổng số tiền nợ vay gốc và lãi là 8.904.285 đồng. Trong đó, nợ vay gốc là 3.801.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 50.000 đồng và nợ lãi quá hạn là 5.053.285 đồng.

2. Kể từ ngày 29/5/2025, bị đơn Nguyễn Thị Thúy A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí: Bị đơn Nguyễn Thị Thúy A phải chịu 445.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về tạm ứng án phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (nay là Ngân hàng TNHH MTV Số V) được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004064 ngày 05/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Cái Răng;
- Chi cục T.H.A.DS quận Cái Răng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thiềm Quốc Khanh